

Số: 33/2024/QĐCNTTLH

An Thi, ngày 14 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI - TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của chị La Thị H và anh Lương Đại D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28/3/2024 về việc yêu cầu ly hôn và nuôi con sau khi ly hôn của chị La Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26/4/2024 về thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* Người khởi kiện: Chị La Thị H, sinh năm 1997;

Nơi cư trú: thôn D, xã N, huyện V, tỉnh Hà Giang.

* Người bị kiện: Anh Lương Đại D, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: thôn V, xã T, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Lương Lan C, sinh ngày 19/7/2019.

Nơi cư trú: thôn D, xã N, huyện V, tỉnh Hà Giang.

* Những người đại diện theo pháp luật cho cháu C: Chị La Thị H và anh Lương Đại D.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 4 năm 2024 cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị La Thị H và anh Lương Đại D tự nguyện thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị H và anh D có 01 con chung là cháu Lương Lan C, sinh ngày 19/7/2019, hiện nay cháu C đang ở cùng với chị H. Chị H và anh D thỏa

thuận, chị H được tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu C cho đến khi cháu đến tuổi thành niên. Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác: Chị H và anh D tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã T;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Lũng